

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI REAL ESTATE SERVICE AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HNREAL .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107643405

3. Ngày thành lập: 22/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12, ngách 37/28, ngõ 1, phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973 62 66 44

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
4.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

6.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Thăm tra thiết kế, dự toán xây dựng - Khảo sát xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Kiểm định xây dựng; - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu - Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
11.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ.	6492
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
21.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
22.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
25.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)

26.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
27.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
28.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử	4791
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
31.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
32.	Lập trình máy vi tính	6201
33.	Quảng cáo	7310
34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
35.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
41.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết. - Dịch vụ quan trắc môi trường - Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490

42.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
48.	Bán mô tô, xe máy	4541
49.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
51.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
52.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
53.	Xây dựng nhà các loại	4100
54.	Xây dựng công trình công ích	4220
55.	Phá dỡ	4311
56.	Cơ sở lưu trú khác	5590

6. Vốn điều lệ: 36.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUÝ ĐÔN	Số nhà 1259, đường Hoàng Hoa Thám, Xã Song Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.080.000	10.800.000.000	30,000	121941365	
			Tổng số	1.080.000	10.800.000.000	30,000		
2	LAI MẠNH HÀ	Tổ dân phố số 3, Phú Mỹ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	10,000	008087000027	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	10,000		

3	TẠ PHÚC HẢI	Số nhà 12, ngách 37/28, ngõ 1 phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.080.000	10.800.000.000	30,000	B5718286	
			Tổng số	1.080.000	10.800.000.000	30,000		
4	LÊ VĂN CẢNH	Xóm 4, Phường Yên Giang, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.080.000	10.800.000.000	30,000	101061650	
			Tổng số	1.080.000	10.800.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUÝ ĐÔN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121941365

Ngày cấp: 02/01/2014 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 1259, đường Hoàng Hoa Thám, Xã Song Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 20.23 sảnh A – Tòa chung cư Gemek Tower, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội